

Số: 674/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 652/2026/TLST - HNGĐ ngày 13/5/2026 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1994;

2. Chị Hoàng Hải L, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: Căn hộ 3613, Tòa TC1 TDP 14 phường TM, Thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L kết hôn ngày 17/07/2021 tại UBND phường CL, quận ĐĐ, Thành phố HN. Quá trình chung sống vợ chồng dần phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Nay, anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Minh C (nữ), sinh ngày 24/4/2024. Khi ly hôn, anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L thỏa thuận giao cháu Nguyễn Minh C cho chị Hoàng Hải L trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, anh Nguyễn Trung T sẽ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Trung T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm. Chị Hoàng Hải L đồng ý anh Nguyễn Trung T để tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/5/2026 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Minh C (nữ), sinh ngày 24/4/2024. Giao cháu Nguyễn Minh C cho chị Hoàng Hải L trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, anh Nguyễn Trung T sẽ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Minh C đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn. Nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Trung T và chị Hoàng Hải L không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Trung T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Trung T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội (Biên lai thu số 0011403 ngày 12/5/2026) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS khu vực 4 – Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn